

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 ĐEN (5B99) (B)

Sơ đồ online:

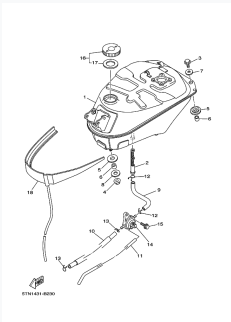
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002898> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

### Thống kê nhanh

|                               |                        |                 |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ tùng: 18 chi tiết | Có giá tham khảo: 0/18 | Tổng giá trị: — |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (18/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009  
(5B99) (B)



Mã EPCYAXMGROUPCTL0002898

Thương hiệuYAMAHA

Loại hệ thốngFRAME

Danh mụcCATALOGUE T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 ĐEN (5B99) (B)

Số phụ tùng18 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

### Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B)**:

| # | Tên phụ tùng                                               | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|---|------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1 | Bình Xăng 5SDF41100000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 5SDF41100000 | 1  | —      |
| 2 | Ống Lọc 4YSF45140000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 4YSF45140000 | 1  | —      |
| 3 | Bu Lông 970070602000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 970070602000 | 1  | —      |
| 4 | Ốc (55X) 957070850000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 957070850000 | 1  | —      |
| 5 | Cao Su Giảm Chấn 904801847600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 904801847600 | 1  | —      |
| 6 | Bạc Cách 90387084N800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 90387084N800 | 1  | —      |
| 7 | Vòng Đệm Phẳng 90201064K600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 90201064K600 | 1  | —      |
| 8 | Vòng Đệm Phẳng 902010876600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 902010876600 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                             | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|--------------------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 9  | Ổng Xăng 1 5VTF43110000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                     | 5VTF43110000 | 1  | —      |
| 10 | Ổng Cao Su 5VTF43120000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                     | 5VTF43120000 | 1  | —      |
| 11 | Ổng Chân Không Mở Khoá Xăng<br>5VTF43130000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTF43130000 | 1  | —      |
| 12 | Đai Kẹp Ổng 904671000800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                    | 904671000800 | 1  | —      |
| 13 | Đai Kẹp Ổng 904670900600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                    | 904670900600 | 1  | —      |
| 14 | Khoá Xăng 5TNF45000000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                      | 5TNF45000000 | 1  | —      |
| 15 | Bu Lông 958070601400 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                        | 958070601400 | 1  | —      |
| 16 | Nắp Bình Xăng 5WPF46100000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                  | 5WPF46100000 | 1  | —      |
| 17 | Gioăng Nắp Bình Xăng 5WPF46120000<br>YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 5WPF46120000 | 1  | —      |
| 18 | Tấm Bảo Vệ Bình Xăng 5VTF41410000<br>YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 5VTF41410000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002898> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002898). Truy cập ngày 18/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002898>

PCTL0002898

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002898)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-18, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002898>. Truy cập 18/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002898)." Cập nhật 2026-08-18. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-25-binh-xang-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002898>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 25 BÌNH XĂNG YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002898)

**Cập nhật lần cuối**  
18/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.